

Số: 226/2022/QĐST-HNGĐ

H, ngày 12 tháng 05 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 237/2022/ HNGĐ-ST ngày 26/4/2022, giữa:

- Nguyên đơn: **Chị Bùi Thị Lan A**, sinh năm 1980;

- Bị đơn: **Anh Bùi Tuấn A**, sinh năm 1975;

Cùng HKTT: ngõ 24 phố K, phường G, quận H, H.

Căn cứ Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51, Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về về mức thu, miễn giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 04 tháng 05 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04/5/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: *Chị Bùi Thị Lan A* và *Anh Bùi Tuấn A*.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* **Về con chung:** Chị Bùi Thị Lan A và Anh Bùi Tuấn A xác nhận có 02 con chung là: Bùi Tuấn T, sinh ngày 31/12/1999 và Bùi Tuấn K, sinh ngày 07/10/2004;

Con chung của anh chị là Bùi Tuấn T đã trưởng thành trên 18 tuổi nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Giao cháu Bùi Tuấn K cho Chị Lan A trực tiếp nuôi dưỡng và tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với Anh Tuấn A; kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật (ngày 12/05/2022) đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định pháp luật khác thay thế.

Anh Tuấn A có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai có quyền ngăn cản.

Tại thời điểm Tòa án giải quyết Chị Lan A và Anh Tuấn A xác nhận không có thai chung.

* **Về tài sản chung:** Chị Lan A và Anh Tuấn A thống nhất xác nhận tự thỏa thuận tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

* **Về nợ chung:** Chị Lan A và Anh Tuấn A thống nhất xác nhận tự thỏa thuận nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

* **Về án phí:** Ghi nhận sự tự nguyện của Chị Lan A chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Hoàn trả cho Chị Lan A số tiền 150.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 00050042 ngày 26/4/2022 tại Chi cục Thi hành án quận H, Thành phố H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND quận H;
- UBNDP Thịnh Liệt, Quận H, H;
- (Số 21, Quyền số 99 ngày 17/6/1999)
- Lưu HS vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Hương G

